

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số:17/2019/DSST  
Ngày 10 tháng 9 năm 2019  
"V/v tranh chấp hợp đồng vay  
tài sản"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kiên Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Việt Khang
2. Ông Phùng Văn Thông.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:***  
Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 53/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXX- ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2019/QĐST-DS ngày 21/8/2019 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam

Địa chỉ: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Hồng Kh - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện V.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1977 - Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện V (văn bản ủy quyền số: 58/UQ-PGD ngày 05/4/2019).

Địa chỉ: Khu 3 thị trấn Vĩnh Tường, huyện V, Vĩnh Phúc (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Bùi Đăng T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn X, xã Đại Đ, huyện V, Vĩnh Phúc (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1965 (vợ ông T vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Đại Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

- Chị Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1988 (con gái ông T vắng mặt).

Địa chỉ; Thôn Nhân V, xã Đạo Đ, huyện Bình X, tỉnh Vĩnh Phúc

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 28/02/2019 cùng các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thành L trình bày:* Gia đình ông Bùi Đăng T và bà Lê Thị T ở thôn X, xã Đại Đ, huyện V, thuộc hộ khó khăn được UBND xã Đại Đ xác nhận đứng ra vay vốn theo trương trình học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Ngày 26/10/2007 ông Bùi Đăng T có làm đơn vay vốn cho con gái là chị Bùi Thị Thanh H đi học tại trường Đại học khoa học tự nhiên từ tháng 9/2007 đến tháng 9/2011. Căn cứ vào đơn vay vốn nên ngày 31/10/2007 Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) đã cho gia đình ông Bùi Đăng T vay số tiền 32.000.000đ, lãi suất là 0,5%/tháng. Sau đó Ngân hàng đã giải ngân cho ông T làm 8 kỳ, mỗi kỳ 4.000.000đ bằng hình thức trả tiền mặt ngày 03/11/2007 là ngày giải ngân đầu tiên. Hình thức vay không phải thế chấp tài sản gì, thời hạn trả nợ cuối cùng đối với khoản vay là ngày 03/11/2015. Sau đó Ngân hàng điều chỉnh gia hạn cho hộ ông T đến ngày 21/3/2018 phải trả toàn bộ khoản nợ vay và tiền lãi. Đến kỳ trả nợ ông T không thanh toán trả nợ tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng,

Tính đến ngày 10/9/2019 hộ gia đình ông Bùi Đăng T còn nợ Ngân hàng Chính sách - Xã hội chi nhánh huyện V tiền vay cho sinh viên Bùi Thị Thanh H, nợ gốc số tiền là 32.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 16.447.957đ, lãi quá hạn là 3.730.133đ, tổng cộng là 52.178.090đ. Nay Ngân hàng yêu cầu hộ gia đình ông Bùi Đăng T phải trả toàn bộ số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử 10/9/2019, tổng số tiền là 52.178.090đ và tiền lãi chậm thanh toán phát sinh của số tiền gốc còn lại tính từ (ngày 11/9/2019) cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo hồ sơ vay vốn.

Bị đơn ông Bùi Đăng T tại phiên tòa vắng mặt không lý do. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã báo gọi nhiều lần nhưng ông Bùi Đăng T và bà Lê Thị T, không đến để giải quyết việc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông T trả khoản tiền còn nợ cho Ngân hàng. Ngày 20/5/2019 Tòa án cùng chính quyền địa phương đến gia đình ông T để lấy lời khai của ông T và bà T. Tại biên bản lấy lời khai của ông Bùi Đăng T, ông T trình bày: Ông là bố đẻ chị Bùi Thị Thanh H, ông là chủ hộ gia đình, tháng 11/2007 chị H đi học tại trường đại học khoa học tự nhiên nên ông có đứng ra vay vốn của Ngân hàng chính sách xã hội

Việt Nam chi nhánh V để cho chị H có tiền ăn học. Tổng số tiền vay là 32.000.000đ. Tính đến ngày 28/02/2019 số tiền gốc và lãi theo như Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh V yêu cầu là đúng, ông không có ý kiến gì. Do gia đình ông đang gặp khó khăn nên ông xin trả nợ dần cho Ngân hàng. Ông khẳng định việc vay vốn là do ông và bà T là cha mẹ có trách nhiệm nuôi con ăn học nên ông không yêu cầu chị H phải trả nợ cùng ông. Hiện tại chị H đã đi lấy chồng và chuyển khẩu về gia đình nhà chồng ở thôn Nhân V, xã Đạo Đ, huyện Bình X, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai của bà Lê Thị T ngày 20/5/2019 bà T trình bày: Bà đồng ý với lời trình bày của ông T, bà không bổ sung gì thêm. Về khoản nợ của gia đình bà vay của Ngân hàng chính sách - xã hội khi chị Bùi Thị Thanh H là con bà đi học như ngân hàng yêu cầu là đúng, bà xin ngân hàng cho gia đình bà trả nợ dần, do kinh tế gia đình bà gặp khó khăn. Bà khẳng định việc vay vốn của ngân hàng là do ông T đứng ra vay, bà và ông T là cha mẹ của chị H có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng nên bà không yêu cầu chị H phải trả nợ cùng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Thanh H đã được Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng không đến làm việc. Tòa án tiến hành làm việc với bà Doãn Thị L (là mẹ chồng chị Bùi Thị Thanh H) bà L cho biết: Chị H là con dâu của bà, hiện tại chị H đang đi làm công ty không có mặt ở nhà. Chị có biết việc Ngân hàng chính sách - xã hội huyện V khởi kiện ông T về số nợ vay vốn học sinh, sinh viên. Do kinh tế của chị gặp khó khăn nên chị đề nghị ông T, bà T trả nợ cho Ngân hàng.

Xác minh tại địa phương cho biết, hiện nay gia đình ông T không phải hộ nghèo hay cận nghèo. Về điều kiện kinh tế của gia đình bình thường không thuộc diện hộ khó khăn.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 280, 351, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách - xã hội Việt Nam đối với ông Bùi Đăng T.

Buộc ông Bùi Đăng T phải thanh toán cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh huyện V, tổng số tiền nợ tính đến ngày 10/9/2019 là 52.178.090đ (trong đó tiền gốc là 32.000.000đ tiền lãi trong hạn là 16.447.957đ và lãi qua hạn là

3.730.133đ) và tiền chậm thanh toán phát sinh từ ngày 11/9/2019 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo hợp đồng tín dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Về sự vắng mặt của ông Bùi Đăng T và bà Lê Thị T đã có lời khai vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự nêu trên.

[2]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Đây là vụ án "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã thể hiện: Mặc dù ông T và bà T vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo biên bản lấy lời khai và căn cứ vào sổ vay vốn mã KH: 2401609 và Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và kế ước nhận nợ số 07240325/KU ngày 26/10/2007 thì Bùi Đăng T có vay 32.000.000đ của Ngân hàng chính sách - xã hội Việt Nam. Lãi suất thỏa thuận 0,5%/tháng, lãi suất nợ quá hạn: 130% lãi suất khi cho vay. Thời hạn vay là 96 tháng kể từ ngày 03/11/2007 đến ngày 03/11/2015, mục đích vay cho con gái là Bùi Thị Thanh H đi học trường Đại học Khoa học tự nhiên (vay theo chương trình học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn), hình thức vay không phải thế chấp tài sản việc vay trên là hợp pháp. Nhưng sau khi vay tiền ông T mới trả được 100.000đ tiền lãi, từ đó đến nay không trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng, như vậy ông T đã vi phạm cam kết về thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay.

Việc ông T xin trả nợ dần với lý do gia đình đang gặp khó khăn về kinh tế là không có căn cứ mà cố tình chây ỳ chôn tránh trách nhiệm trả nợ nên không được chấp nhận. Vì vậy cần buộc ông T phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng chính sách - xã hội Việt Nam, tổng số tiền 52.178.090đ (trong đó tiền gốc là 32.000.000đ, tiền lãi trong hạn là 16.447.957đ và lãi quá hạn là 3.730.133đ) tính đến ngày 10/9/2019 và lãi phát sinh kể từ ngày 11/9/2019 cho đến khi ông T trả hết nợ cho Ngân hàng theo hồ sơ vay vốn là phù hợp với quy định pháp luật.

Việc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam và ông Bùi Đăng T thỏa thuận mức lãi suất đối với khoản vay theo chương trình học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn của ông Tiến là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.609.000đ (52.178.090đ x 5% = 2.609.000đ).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 280, 351, 463, 466 và Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Buộc ông Bùi Đăng Tiến phải có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách - xã hội Việt Nam chi nhánh huyện V, số tiền là 52.178.090đ (trong đó 32.000.000đ tiền gốc, tiền lãi trong hạn là 16.447.957đ và lãi quá hạn là 3.730.133đ) tính đến ngày 10/9/2019. Ông Bùi Đăng T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và kế ước nhận nợ ngày 26/10/2007.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Bùi Đăng T phải chịu 2.609.000đ (hai triệu sáu trăm linh chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Đ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Kiên Thành**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Vĩnh Tường ngày 10 tháng 9 năm 2019*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 10 tháng 9 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Khang và ông Phùng Văn Thông.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 53/2019/TLST - DS ngày 10 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam

Địa chỉ: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Hồng Khuyên - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Vĩnh Tường

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thành Long, sinh năm 1977 - Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Vĩnh Tường

Địa chỉ: Khu 3 thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

**Bị đơn:** Ông Bùi Đăng Tiến, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị Toan, sinh năm 1965 (vợ ông Tiến)

- Chị Bùi Thị Thanh Hào, sinh năm 1988 (con gái ông Tiến)

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Áp dụng khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 280, 351, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp..... và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Kết quả biểu quyết 3/3.**

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Buộc ông Bùi Đăng Tiến phải có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh huyện Vĩnh Tường, số tiền là 52.178.090đ (trong đó 32.000.000đ tiền gốc, tiền lãi trong hạn là 16.447.957đ và lãi quá hạn là 3.730.133đ) tính đến ngày 10/9/2019. Ông Bùi Đăng Tiến phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm đối với khoản nợ gốc

cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và kế ước nhận nợ ngày 26/10/2007.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Bùi Đăng Tiến phải chịu 2.609.000đ (hai triệu sáu trăm linh chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. **Kết quả biểu quyết 3/3.**

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. **Kết quả biểu quyết 3/3.**

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự". **Kết quả biểu quyết 3/3.**

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 10 tháng 9 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Khang Phùng Văn Thông

Nguyễn Kiên Thành



